TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN HỒNG** TỈNH ĐỒNG THÁP	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 199/2022/QĐST-HNGĐ	*Tân Hồng, ngày 25 tháng 10 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 280/2022/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 10 năm 2022 giữa:

- Nguyên đơn: Nguyễn Thị Bé N, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Tổ 9, Khu phố 9, thị trấn X, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận.

- Bị đơn: Võ Tuấn A, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Tổ 6, ấp A, xã S, huyện K, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 10 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Bé N và anh Võ Tuấn A.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Bé N và anh Võ Tuấn A tự nguyện thuận tình ly hôn.

Về con chung:

Giao con chung tên Nguyễn Văn T, sinh ngày 19-7-2022 cho chị Nguyễn Thị Bé N được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục (hiện cháu T đang sống chung với chị N). Anh Võ Tuấn A có quyền, nghĩa vụ thăm nom cháu

Nguyễn Văn T mà không ai được cản trở. Nếu anh Võ Tuấn A lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Văn T thì chị Nguyễn Thị Bé N có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom cháu Nguyễn Văn T của anh Võ Tuấn A.

Giao con chung tên Võ Nguyễn Bích N, sinh ngày 12-9-2021 cho anh Võ Tuấn A được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục (hiện cháu N đang sống chung với anh Tuấn A). Chị Nguyễn Thị Bé N có quyền, nghĩa vụ thăm nom cháu Võ Nguyễn Bích N mà không ai được cản trở. Nếu chị Nguyễn Thị Bé N lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Võ Nguyễn Bích N thì anh Võ Tuấn A có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom cháu Võ Nguyễn Bích N của chị Nguyễn Thị Bé N.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị Bé N và anh Võ Tuấn A đều không yêu cầu cấp dưỡng và không tự nguyện cấp dưỡng.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Thị Bé N và anh Võ Tuấn A đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí dân sự sơ thẩm đối với vụ án hôn nhân và gia đình: Chị Nguyễn Thị Bé N và anh Võ Tuấn A mỗi người đồng ý chịu 75.000 đồng án phí. Chị Nguyễn Thị Bé N đồng ý tự nguyện chịu thay anh Võ Tuấn A số tiền án phí nêu trên và được anh Võ Tuấn A đồng ý nên anh Võ Tuấn A không còn phải chịu án phí. Vậy tổng cộng chị Nguyễn Thị Bé N đồng ý chịu 150.000 đồng án phí nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0010925 ngày 17-10-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp. Chị Nguyễn Thị Bé N được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Tân Hồng;
- CC THADS huyện Tân Hồng;
- UBND xã S;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phạm Thị Bé Hương